NNC
CTCP ĐÁ NÚI NHỎ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 12/CBTT – NN20

Dĩ An, ngày 17 tháng 04 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM

M.S.D.N: 3700[illegible]471 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ NÚI NHỎ TP. DĨ AN - T. BÌNH DƯƠNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ

Mã chứng khoán: NNC

Địa chỉ trụ sở chính: Khu phố Bình Thung 2, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274.3751515

Fax: 0274.3751234

Người thực hiện công bố thông tin: Trần Văn Hải

Địa chỉ: khu phố Bình Thung 2, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0909087969

Fax: 0274.3751234

Loại thông tin công bố: □ 24 giờ □ 72 giờ □ bất thường □ theo yêu cầu □ định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo thường niên năm 2019.

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 17/04/2020 tại đường dẫn **www.nuinho.vn** của công ty.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền
công bố thông tin

TRẦN VĂN HẢI

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ NÚI NHỎ
Năm 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700762471 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 14/11/2006, cấp thay đổi lần 9 ngày 08 tháng 04 năm 2020.
- Vốn điều lệ: 219.200.000.000 đồng (Hai trăm mười chín tỷ, hai trăm triệu đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 219.200.000.000 đồng (Hai trăm mười chín tỷ, hai trăm triệu đồng).
- Địa chỉ: Thửa đất số 1426, Tờ bản đồ số 3, Khu phố Bình Thung 2, Phường Bình An, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0274.3751515
- Số fax: 0274.3751234
- Website: www.nuinho.vn; www.nuinho.com
- Mã cổ phiếu: NNC

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ tiền thân là một cơ sở sản xuất thủ công nhỏ do chế độ cũ để lại và được tiếp quản từ tháng 12 năm 1975 và đơn vị trực thuộc của Công ty Vật liệu và Xây dựng Bình Dương (M & C) với tên gọi là Xí nghiệp khai thác đá số 3. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của Công ty mẹ là Công ty Vật liệu và Xây dựng Bình Dương là sự đi lên và lớn mạnh không ngừng của Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ, đến nay Công ty đã cơ giới hóa toàn bộ năng lực khai thác gần 3.000.000 m^3 đá/năm.

Tháng 08/2006, Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ được chính thức thành lập theo Quyết định số 3556/QĐ-UBND ngày 07/08/2006 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương trên cơ sở phê duyệt phương án cổ phần hóa và Chuyển xí nghiệp khai thác đá số 3 trực thuộc Công ty Vật liệu và Xây dựng Bình Dương thành công ty cổ phần với vốn điều lệ 38.000.000.000 đồng.

Tháng 3/2009, Công ty thực hiện việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ lên 44.965.000.000 đồng và trở thành công ty đại chúng. NNC đã đăng ký với UBCKNN và trở thành công ty đại chúng ngày 14/5/2009.

Tháng 11/2009, Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ lên 87.681.750.000 đồng.

Tháng 01/2010, Công ty tiến hành nộp hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM. Ngày 23 tháng 06 năm 2010, cổ phiếu công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khóan thành phố Hồ Chí Minh.

Tháng 12/2014, Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2014, công ty thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ lên 131.522.610.000 đồng.

Tháng 06/2016, công ty đã phát hành cổ phiếu trả cổ tức của năm 2015, tăng vốn điều lệ lên 164.402.020.000 đồng.

Tháng 07/2017, công ty đã phát hành cổ phiếu trả cổ tức còn lại của năm 2016 và các năm trước, tăng vốn điều lệ lên 219.200.000.000 đồng.

Công ty đã xây dựng và thực hiện các quy định nghiêm ngặt về đảm bảo chất lượng sản phẩm cung cấp cho thị trường. NNC đã được chứng nhận chất lượng thuộc lĩnh vực khai thác và chế biến đá xây dựng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1 Ngành nghề kinh doanh:

- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Chi tiết: khai thác đá, đất sét gạch ngói.
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; chi tiết: sản xuất ngói xi măng màu.
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng (trừ hoạt động bến thủy nội địa).
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; chi tiết: cho thuê kho bãi, văn phòng, kinh doanh bất động sản.
- Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí; chi tiết: Dịch vụ cho thuê sân tập thể thao (sân bóng chuyền, bống rổ, cầu lông, bóng đá, golf, tennit, sàn bowling, bể bơi).
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; chi tiết: khách sạn.
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; chi tiết: nhà hàng.
- Trồng rừng và chăm sóc rừng.
- Trồng cây cao su.
- Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá (không cắt tạo dáng và hoàn thiện đá tại trụ sở chính).
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; chi tiết: sản xuất gạch không nung (không sản xuất tại trụ sở chính; trụ sở chính chỉ làm văn phòng giao dịch).
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; chi tiết: cho thuê máy móc, thiết bị khác.
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (chi tiết: bán buôn xăng, dầu);

- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Chi tiết: kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan trừ than đá, phế liệu);
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ bán vé máy bay, vé tàu lửa; Đại lý vận chuyển hàng hóa đường bộ và đường hàng không; Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu; Bốc xếp hàng hóa; đóng gói hàng hóa; Dịch vụ logistic; Vận tải hàng hải; Dịch vụ khai thuế hải quan (chỉ hoạt động khi đáp ứng quy định về điều kiện đăng ký và hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan);
- Chăn nuôi trâu, bò;
- Chăn nuôi lợn;
- Chăn nuôi gia cầm;
- Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp;
- Nuôi trồng thuỷ sản nội địa;
- Sản xuất xi măng, vôi, thạch cao (chi tiết: sản xuất vật liệu xây dựng không nung);
- Khai thác, xử lý và cung cấp nước;
- Thu gom rác thải không độc hại;
- Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thuỷ, Chi tiết: hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thuỷ nội địa; quản lý và khai thác cảng sông; dịch vụ cảng và bến cảng;
- Bốc xếp hàng hoá, Chi tiết: Bốc xếp hàng hoá cảng sông;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác.
- Công ty phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với các ngành kinh doanh có điều kiện.

3.2 **Địa bàn kinh doanh:**

Hoạt động sản xuất khai thác đá xây dựng của công ty diễn ra ở 02 khu vực:

- Mỏ đá Núi Nhỏ, địa chỉ phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.
- Mỏ đá Mũi Tàu, địa chỉ ấp 1, xã Tân Lập huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.
- Phân xưởng cát Tân Ba, địa chỉ khu phố Tân Ba, Phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

4. **Cơ cấu Bộ máy quản lý:**

4.1 Mô hình quản trị:

- Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của công ty. Đại hội đồng cổ đông mỗi năm họp ít nhất 01(một) lần, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ được pháp luật cho phép và điều lệ của công ty quy định.

- Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền nhân danh công ty trừ những quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị công ty gồm có 05 (năm) thành viên.

- Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của công ty. Ban kiểm soát công ty gồm có 03 (ba) thành viên. Ban kiểm soát công ty hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc do Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm, Giám đốc là người đại diện pháp luật của công ty và là người điều hành có quyền quyết định về tất cả các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày công ty theo chính sách pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và chịu tách nhiệm trước hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Ban Giám đốc công ty gồm có: 01 Giám đốc; 02 Phó Giám đốc; 01 Kế toán trưởng.

- Cơ Cấu bộ máy quản lý:

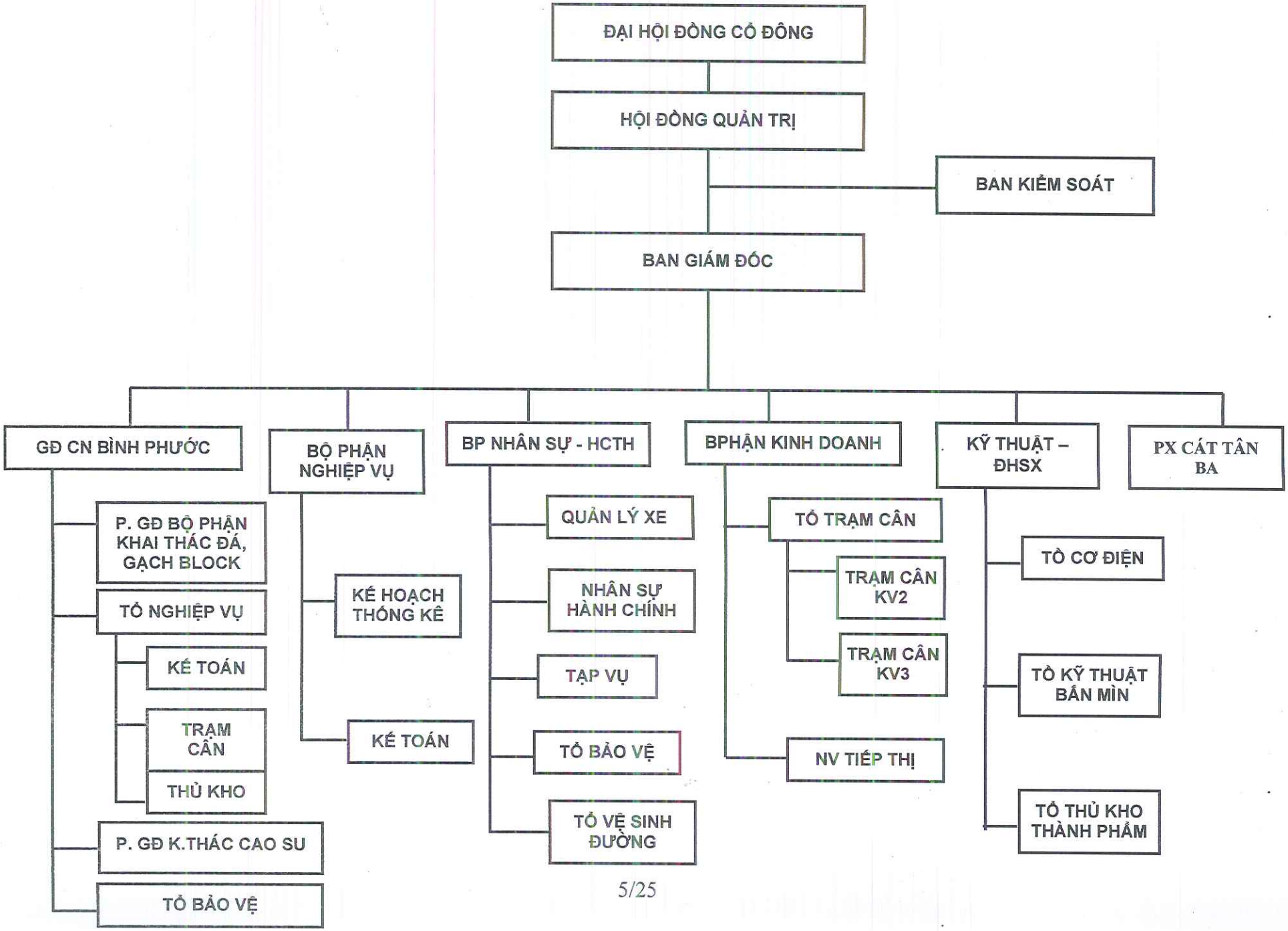

– Các công ty con, công ty liên kết: công ty không có thành lập công ty con, công ty liên kết.

5. **Định hướng phát triển**

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Mục tiêu phát triển bền vững: công ty cố gắng phát triển sản xuất kinh doanh trên nền tảng ngành nghề lõi của mình, kết hợp đầu tư mở rộng sang lãnh vực kinh doanh dịch vụ….

Mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân sự: Xây dựng đội ngũ nhân viên công ty làm việc có tinh thần tập thể, trách nhiệm, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, năng động, sáng tạo, nhạy bén cùng đoàn kết xây dựng công ty ngày càng phát triển.

Mục tiêu chất lượng sản phẩm: không ngừng hoàn hiện chất lượng sản phẩm đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường.

Mục tiêu lợi nhuận: không ngừng hoàn thiện công tác điều hành và quản lý, ứng dụng công nghệ sản xuất hiện đại, tiết kiệm chi phí, gia tăng lợi nhuận cho cổ đông, cải thiện điều kiện làm việc và tăng thu nhập cho người lao động.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Không ngừng tìm kiếm khách hàng mới, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, có chính sách bán hàng linh động đảm bảo được lợi nhuận kỳ vọng.
- Xây dựng kế hoạch định hướng sản xuất kinh doanh tiêu thụ tại mỏ đá Tân lập chi nhánh Bình Phước mang lại hiệu quả sau khi nâng công suất khai thác lên 1.000.000m^3/năm.
- Xắp xếp bố trí lại nhân sự, tinh giản biên chế bảo đảm tinh, gọn, hiệu quả sau khi mỏ đá Núi Nhỏ hết hạn giấy phép khai thác đá vào ngày 31/12/2019. Tiếp tục cải tiến kỹ thuật, quản lý hiệu quả tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.
- Nghiên cứu khả thi các dự án phù hợp với quy hoạch địa phương tại khu vực Núi Nhỏ: Công ty đã ủy quyền cho Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình lập quy hoạch khu vực diện tích mỏ Núi Nhỏ tại phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương trình cơ quan Quản lý Nhà nước phê duyệt.

6. **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

Hiện mỏ đá Núi nhỏ của Công ty nằm trong khu vực dân cư, ngành khai thác đá là ngành gây ô nhiễm môi trường, tỉ lệ rủi ro tai nạn lao động cao, nên việc đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong sản xuất được công ty đặt lên hàng đầu.

7. **Các rủi ro:**

- **Rủi ro về pháp lý:** an toàn lao động, an ninh trật tự, ô nhiễm môi trường khu vực dân cư là rủi ro pháp lý đối với công ty
- **Rủi ro về tài chính:** công ty không có rủi ro tài chính.
- **Rủi ro về thị trường:** Thị trường tiêu thụ đá của công ty phụ thuộc vào đầu tư công của nhà nước (các công trình cầu đường, trường, trạm, cơ sở hạ tầng…). Tình hình kinh tế năm 2019 phát triển ổn định, các dự án lớn khu vực Miền Đông Nam Bộ đang và sẽ triển khai đã tạo điều kiện cho công ty tiêu thụ sản phẩm rất thuận lợi và đạt kết quả tốt trong năm 2019 và những năm tiếp theo.

- **Rủi ro khác:** Thời hạn giấy phép khái thác đá xây dựng tại mỏ đá Núi Nhỏ đã kết thúc vào ngày 31/12/2019, lợi nhuận sẽ giảm rất lớn trong khi dự án khả thi tại mỏ Núi Nhỏ chưa được triển khai thực hiện. Tình hình tiêu thụ đá Mỏ đá Mũi Tàu (Tân Lập) đang thuận lợi, góp phần gia tăng tỷ trọng lợi nhuận trong kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2019:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả đạt được trong năm 2019:

Stt	Diễn giải	Đvt	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Mức độ thực hiện	
						% So với 2018	% So với KH 2019
1	Đá khai thác	m^3	1.699.552	4.421.000	2.689.855	58,27	60,84
2	Đá tiêu thụ	Tấn	3.251.794	3.600.000	3.062.232	-5,83	85,06
3	Doanh thu cung cấp hàng hóa dịch vụ	1.000 đ	577.127.449	610.202.541	516.456.886	-10,51	84,64
4	Giá vốn hàng bán	1.000 đ	380.170.265	397.547.559	361.761.343	-4,84	91,00
5	Lợi nhuận gộp	1.000 đ	196.957.185				
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.000 đ	20.298.839	5.250.000	10.573.759	-47,91	201,40
7	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.000 đ	229.647.966	200.000.000	151.693.625	-33,95	75,85
8	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	185.808.717	174.323.986	122.730.066	-33,95	70,40

Qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, lần đầu tiên kể từ khi cổ phần hóa đến nay công ty không hoàn thành nhiều chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do ĐHĐCD giao cho. Nhu cầu đá xây dựng cho xây dựng hạ tầng giao thông, xây dựng dân dụng giảm, dẫn đến tiêu thụ đá của công ty có giảm sút. Công ty có nhiều cố gắng điều chỉnh chính sánh bán hàng linh hoạt theo từng thời điểm, nhưng kết quả đạt được còn khiêm tốn. Ngoài ra chất lượng đá mỏ Núi Nhỏ thấp hơn mặt bằng khu vực, dù công ty có hạ thấp giá bán nhưng khối lượng tiêu thụ không tăng lên được. Kế hoạch sản lượng đạt thấp, vì công ty muốn đẩy mạnh sản lượng khai thác càng nhiều càng tốt tại mỏ Núi Nhỏ khi thời hạn giấy phép khai thác chỉ còn hạn đến 31/12/2019, nhưng thực tế khi khai thác xuống sâu, diện tích moong khai thác thu hẹp, không có khoản trống cho công tác chuẩn bị mặt bằng cho công tác khoan nổ mìn, đường vận chuyển đá lên còn lại duy nhất đường độc đạo, dẫn đến không đạt được kỳ vọng.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Lý lịch Ban điều hành:

a. Ông **Phạm Tuấn Kiệt** - Thành viên Hội đồng quản trị – Giám đốc công ty

Họ và tên:	**PHẠM TUẤN KIỆT**
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	03/05/1969
Nơi sinh:	Dĩ An - Bình Dương
CMND:	280425679 cấp ngày 25/02/2019 tại Bình Dương
Quốc tịch:	Việt Nam

Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bình Dương
Địa chỉ thường trú:	1/19KP Bình Minh, phường Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Số ĐT liên lạc:	(0274) 3751 515
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	8.524 cổ phần
- Sở hữu:	8.524 cổ phần
- Đại diện:	Không

b. Ông **Nguyễn Văn Chối** - Thành viên Hội đồng quản trị – Phó Giám đốc

Họ và tên:	**NGUYỄN VĂN CHỐI**
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	23/03/1958
Nơi sinh:	Tân Hiệp, Dĩ An, Biên Hòa, Đồng Nai
CMND:	280387755 cấp ngày 15/09/2018 tại Bình Dương
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Đồng Nai
Địa chỉ thường trú:	6/6A Tân Phước, Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương
Số ĐT liên lạc:	(0274) 3751 515
Trình độ văn hóa:	09/12
Trình độ chuyên môn:	Sơ cấp Quản lý kinh tế
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	43.689 cổ phần
- Sở hữu:	43.689 cổ phần
- Đại diện:	Không

c. Ông **Hồ Văn Long** - Phó Giám đốc phụ trách khai thác

Họ và tên:	**HỒ VĂN LONG**
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	05/06/1958
Nơi sinh:	Phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
CMND:	280871396, cấp ngày 11/06/2016, tại CA Bình Dương.
Quốc tịch:	Việt Nam

Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bình Dương
Địa chỉ thường trú:	402/A khu phố Tân An, Phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.
Số ĐT liên lạc:	(0274) 3751 515
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Giám đốc điều hành mỏ
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	220 cổ phiếu
- Sở hữu:	220 cổ phiếu
- Đại diện:	Không

d. Ông **Trần Văn Hải** - Kế toán trưởng – Thư ký HĐQT

Họ và tên:	**TRẦN VĂN HẢI**
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	30/10/1969
Nơi sinh:	Biên Hòa - Đồng Nai
CMND:	280448551, cấp ngày 16/06/2018, nơi cấp: Bình Dương
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bình Dương
Địa chỉ thường trú:	84/4B, KP, Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Số ĐT liên lạc:	(0274) 3751 515
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	Không
- Sở hữu:	Không
- Đại diện:	Không

2.2 Số lượng cán bộ công nhân viên:

Tổng số cán bộ công nhân của công ty: 107 người.

+ Gián tiếp: 35 người
+ Trực tiếp: 72 người

Trình độ chuyên môn:

+ Trên đại học:

+ Đại học: 26 người chiếm 24,30%
+ Trung cấp: 43 người chiếm 40,18%
+ Công nhân lành nghề: 38 người chiếm 35,51%

2.3 Chính sách đối với người lao động:

2.3.1 Đào tạo:

- Tùy theo yêu cầu công việc, người lao động được công ty cho tham gia các khóa đào tạo ngắn, dài hạn để bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ.
- Hàng năm, công ty tổ chức tập huấn nâng cao tay nghề cho người lao động, công nhân lao động trực tiếp còn tham gia các khóa đào tạo về phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động do các cơ quan chức năng tổ chức. Công ty tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ công nhân tự nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn của mình.

2.3.2 Chế độ làm việc, lương thưởng:

Công ty thực hiện chế độ làm việc giờ hành chính 08 giờ/ ngày, hoặc theo ca tùy theo yêu cầu công việc. Công ty đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đóng BHXH, BHYT, BHTN đúng theo quy định. Chế độ tiền lương công ty luôn tạo động lực cho người lao động hăng say làm việc, gắn bó với lợi ích của công ty. Cán bộ gián tiếp hưởng lương khoán đối với doanh thu đạt được. Công nhân trực tiếp hưởng lương khoán sản phẩm đá khai thác. Cuối năm, căn cứ mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, công ty xét duyệt mức chi trả tiền trách nhiệm, lương hoàn thành kế hoạch, thưởng trên lương cho cán bộ công nhân viên.

II. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Tình hình thực hiện dự án đầu tư

Định hướng đầu tư của công ty chủ yếu tìm các dự án theo ngành nghề lõi của mình (liên doanh, liết kết với đối tác khai thác khoáng sản, hoặc mua mỏ mới đề đầu tư...). Do công ty chưa có định hướng đầu tư sau khi đóng cửa mỏ, công ty đã trình Cổ đông chuyển quỹ đầu tư phát triển sang quỹ cổ tức chi trả cho cổ đông. Năm 2019 công ty chưa có dự án khả thi tại khu vực mỏ Núi Nhỏ để triển khai thực hiện.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có công ty con, công ty liên kết.

III. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018 (Đồng)	Năm 2019 (Đồng)	% tăng (+) giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	446.984.894.563	386.952.065.209	-13,43
Doanh thu thuần	577.127.449.282	516.456.885.865	-4,84
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	200.629.864.982	150.179.490.048	-25,15
Lợi nhuận khác	29.018.101.461	1.514.134.713	-94,78

Lợi nhuận trước thuế	229.647.966.443	151.693.624.761	-33,95
Lợi nhuận sau thuế	185.808.717.296	122.730.065.973	-33,95
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	65,55	72,98	11,33

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	2,66	2,39	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,90	1,58	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,25	0,24	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,34	0,32	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	0,87	0,88	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,29	1,33	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	32.20	23,76	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	55,80	41,96	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	41,57	31,72	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	34,76	29,08	

IV. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phiếu phổ thông của công ty

- Cổ phiếu phổ thông phát hành: 21.920.000 cổ phiếu.
- Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đến thời điểm 31/12/2019: 21.920.000 cổ phiếu.
- Cổ phiếu quỹ đến thời điểm 31/12/2019: 0 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông ngày đăng ký cuối cùng 25/03/2020

Stt	Diễn giải	Số lượng cổ phần	Giá trị (1.000 đồng)	Tỉ lệ
1	Cổ đông Nhà nước	**0**	0	0
2	Cổ đông trong nước:	17.981.128	179.811.280	82,03%

	- Cá nhân:	*6.104.986*	*61.049.860*	*27,85%*
	- Tổ chức:	*11.876.142*	*118.761.420*	*54,18%*
3	Cổ đông nước ngoài:	3.938.872	39.388.720	17,97%
	- Cá nhân:	*211.763*	*2.117.630*	*0,97%*
	- Tổ chức:	*3.727.109*	*37.271.090*	*17,00%*
4	Cổ phiếu quỹ:	**0**	0	0%

c) Cổ đông lớn:

- Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình: 3.492.289 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 15,93%.
- Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương: 8.269.560 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 37,73%.

- America LLC: 2.109.720 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 9,62%.
- Nguyễn Thị Mai Phương: 1.533.840 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 7,00%

d) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**:

Trong năm 2019, không thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu.

e) **Giao dịch cổ phiếu quỹ**: không.

f) **Các chứng khoán khác**: Không.

V. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Thuận lợi:

- Các thành viên trong hội đồng quản trị là những người có kinh nghiệm trong lãnh vực khai thác mỏ, vì vậy công tác điều hành sản xuất kinh doanh của công ty luôn nhận được sự chỉ đạo, giải quyết rất kịp thời và có hiệu quả của HĐQT.
- Các cơ quan ban ngành, người dân của địa phương luôn tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất của công ty.
- Tình hình kinh tế xã hội năm 2019 tương đối thuận lợi, kinh tế vĩ mô được chính phủ kiểm soát ổn định, lãi suất ngân hàng không biến động nhiều, chỉ số lạm phát được kiểm soát và nhiều dự án đầu tư bất động sản được triển khai, cơ sở hạ tầng được xây dựng nhiều đã góp phần thúc đẩy việc tiêu thụ của công ty được thuận lợi.
- Vị trí mỏ đá Núi Nhỏ nằm gần các dự án hạ tầng giao thông Miền Đông Nam Bộ, làm tăng khả năng cạnh tranh trong tiêu thụ sản phẩm của công ty.

b. Khó khăn:

- Năm 2019 là năm khó khăn đối với công ty, tình hình tiêu thụ có suy giảm so với năm 2018, thời hạn khai thác đá tại mỏ Núi Nhỏ đã kết thúc vào ngày 31/12/2019.

- Do dặc điểm sản xuất kinh doanh của ngành khai thác khoáng sản là an toàn lao động trong khai thác và ô nhiễm môi trường trong khu vực dân cư, đã gây không ít khó khăn cho công ty. Công tác an dân khu vực khai thác mỏ ít nhiều ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất của công ty.
- Chất lượng đá không đều, đá đen chiếm tỷ trọng lớn làm ảnh hưởng đến giá bán và khối lượng tiêu thụ.

2. Tình hình tài chính

a) **Tình hình tài sản công ty**

Đơn vị tính: đồng

Stt	Tài sản	Đầu năm	Cuối năm	Tỷ lệ (%)
I	**Tài sản ngắn hạn**	**287.668.019.242**	**211.226.886.229**	**73,43**
1	*Tiền và các khoản tương đương tiền*	*81.516.477.105*	*32.328.536.496*	*39,66*
2	*Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn*	*129.989*	*129.989*	*100,00*
3	*Các khoản phải thu ngắn hạn*	*122.018.514.062*	*102.609.856.284*	*84,09*
4	*Hàng tồn kho*	*82.733.655.959*	*71.363.073.099*	*86,26*
5	*Tài sản ngắn hạn khác*	*1.399.242.127*	*4.925.290.361*	*352,00*
II	**Tài sản dài hạn**	**159.316.875.321**	**175.725.178.980**	**110,30**
1	*Phải thu dài hạn*	*5.962.321.574*	*6.179.810.574*	*103,65*
2	*Tài sản cố định*	*16.525.999.425*	*33.344.445.555*	*201,77*
3	*Tài sản dài hạn khác*	*29.638.554.322*	*29.010.922.851*	*97,88*
A	**Tổng cộng tài sản**	**446.984.894.563**	**386.952.065.209**	**86,57**
I	**Nợ phải trả**	**113.977.965.101**	**94.431.213.949**	**82,85**
1	*Nợ ngắn hạn*	*107.992.685.719*	*88.249.184.198*	*81,72*
2	*Nợ dài hạn*	*5.985.279.382*	*6.182.029.751*	*103,29*
II	**Nguồn vốn chủ sở hữu**	**333.006.929.462**	**292.520.851.260**	**87,84**
B	**Tổng cộng nguồn vốn**	**446.984.894.563**	**386.952.065.209**	**86,57**

b) **Tình hình nợ phải trả:**

- Nợ phải trả của công ty chủ yếu là nợ tiền gia công của xe máy thiết bị thuê ngoài, sẽ được chi trả vào đầu tháng sau.

VI. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Hội đồng quản trị Công ty đã giám sát chặt chẻ công tác điều hành sản xuất kinh doanh năm 2019 của công ty, kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện tốt nhất để Ban giám đốc thực hiện chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao phó, nhưng kết quả đạt thấp so với kế hoạch đề ra. Nhưng xem xét tổng quan trong điều kiện thực tế, kết quả đạt được trong năm cũng đáng được khích lệ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban điều hành công ty đã cố gắng thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 do Đại hội đồng cổ đông giao cho. Nhưng nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan có tác động trực tiếp đến kết quả đạt được.Mặc dù lợi nhuận sau thuế năm 2019 giảm đáng kể so với các năm trước, Hội đồng quản trị ghi nhận kết quả đạt được là sự cố gắng vượt bậc.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Kinh tế năm 2020 được nhận định là rất khó khăn, dịch bệnh Covid_19 gây ra thiệt hại rất lớn đến đời sống kinh tế và xã hội của Thế giới trong đó có Việt Nam, Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ cũng chịu tác động mạnh trong môi trường kinh oanh của cả nước. Hội đồng quản trị dự đoán năm 2020 công ty sẽ có nhiều khó khăn hơn năm 2019 do mỏ đá Núi Nhỏ đã ngưng khai thác, chủ yếu sản xuất đá tồn kho và đá tận thu tại hầm. Nhiều dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu vực Miền Đông Nam Bộ (Bình Dương,

Đồng Nai, Tp. HCM...) cũng chịu ảnh hưởng. Với những nhận định tình hình trên Hội đồng quản trị đã thống nhất cùng Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 với các số liệu cụ thể như sau:

STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	Kế hoạch 2020
1	Đá khai thác	M^3	2.080.000
2	Đá chế biến	M^3	2.450.000
3	Doanh thu	1.000đ	416.015.926
4	Lợi nhuận	1.000đ	120.856.000

*** Các nhiệm vụ cơ bản:**

- Không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý điều hành công ty.

- Tích cực nghiên cứu tìm và đàm phán đầu tư thêm mỏ đá xây dựng, hoặc đầu tư vào các doanh nghiệp cùng ngành nghề hoạt động có hiệu quả.

- Tích cực quan hệ các cơ quan ban ngành, chính quyền địa phương xin gia hạn Giấy phép khai thác đá tại Núi Nhỏ để đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động.

- Thực hiện việc tiển khai xuất đá hộc dự trữ đưa vào chế biến tiêu thụ đạt hiệu quả cao để bù đắp lợi nhuận giảm xuống do giấy phép Núi Nhỏ hết hạn vào ngày 31/12/2019.
- Chỉ đạo Ban điều hành phải tập trung cao độ, kiên quyết hơn, bám sát hơn trong việc quản lý sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm. Việc ổn định chất lượng, hợp lý hóa giá thành sản phẩm phải đặt lên hàng đầu. Tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động thông qua việc áp dụng các tiến bộ khoa học, đầu tư nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, trình độ chuyên môn cho cán bộ, công nhân kỹ thuật.
- Hội đồng quản trị tăng cường hơn nữa công tác giám sát, nhất là giám sát chiều sâu theo từng chuyên đề.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất. Thường xuyên kiểm tra Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết quyết định của Hội đồng quản trị.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định, trên nguyên tắc phòng ngừa là chủ đạo tránh sai sót ngay từ những khâu đầu tiên trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.
- Thường xuyên phối hợp với tổ chức Đảng, các đoàn thể trong công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và thực hiện tốt hơn nữa công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội từ thiện. Duy trì sự đồng thuận cao trong công ty thông qua việc tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ.

VII. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Ông **Mai Văn Chánh** - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: **MAI VĂN CHÁNH**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh:	17/01/1959
Nơi sinh:	Bình Dương
CMND:	280880610 cấp ngày 21/05/2010 tại Bình Dương
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bình Dương
Địa chỉ thường trú:	20/5 Ấp Trung Thắng, xã Bình Thắng, Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Số ĐT liên lạc:	(0274) 3751 515
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	không
- Sở hữu:	không
- Đại diện:	không

- Ông **Phạm Tuấn Kiệt** - Thành viên Hội đồng quản trị – Giám đốc công ty

Họ và tên:	**PHẠM TUẤN KIỆT**
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	03/05/1969
Nơi sinh:	Dĩ An - Bình Dương
CMND:	280425679 cấp ngày 25/02/2019 tại Bình Dương
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bình Dương
Địa chỉ thường trú:	1/19KP Bình Minh, phường Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Số ĐT liên lạc:	(0274) 3751 515
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	8.524 cổ phần
- Sở hữu:	8.524 cổ phần
- Đại diện:	Không

- Ông **Nguyễn Văn Chối** - Thành viên Hội đồng quản trị – Phó Giám đốc

Họ và tên:	**NGUYỄN VĂN CHỐI**

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	23/03/1958
Nơi sinh:	Tân Hiệp, Dĩ An, Biên Hòa, Đồng Nai
CMND:	280387755 cấp ngày 12/09/2018 tại Bình Dương
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Đồng Nai
Địa chỉ thường trú:	6/6A Tân Phước, Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương
Số ĐT liên lạc:	(0274) 3751 515
Trình độ văn hóa:	09/12
Trình độ chuyên môn:	Sơ cấp Quản lý kinh tế
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	43.689 cổ phần
- Sở hữu:	43.689 cổ phần
- Đại diện:	Không

- Ông Đoàn Minh Quang – Thành viên Hội đồng Quản trị (từ 07/04/2019)

Họ và tên:	Đoàn Minh Quang
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	05/09/1957
Nơi sinh:	xã Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương
CMND:	280320155, cấp ngày 19/07/2010, nơi cấp: CA Bình Dương
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bình Dương
Địa chỉ thường trú:	Số 49B, tổ 60, phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
Số ĐT liên lạc:	
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	8.269.560 cổ phần
- Sở hữu:	Không
- Đại diện:	8.269.560 cổ phần

- Ông **Nguyễn Hồng Châu** – Thành viên Hội đồng quản trị (Miễn nhiệm từ ngày 06/04/2019)

Họ và tên:	**NGUYỄN HỒNG CHÂU**
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	04/02/1970
Nơi sinh:	Bình Dương
CMND:	280448585 cấp ngày 08/12/2005 tại Bình Dương
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bình Dương
Địa chỉ thường trú:	xã Thạnh Phước, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Số ĐT liên lạc:	(0274) 3751 515
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế tài chính, cử nhân kinh tế Nông lâm
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	7.582 cổ phần
- Sở hữu:	7.582 cổ phần
- Đại diện:	

- Bà Lâm Thị Mai – Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 3 từ 14/04/2018.

Họ và tên:	**LÂM THỊ MAI**
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	01/02/1972
Nơi sinh:	Bình cư 1, Xã Lợi Bình Nhơn, Tp Tân An , Long An
CMND:	025 316 231, cấp ngày 15/06/2010, nơi cấp: CA TP. Hồ Chí Minh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bình cư 1, Xã Lợi Bình Nhơn, Tp Tân An , Long An
Địa chỉ thường trú:	24 Trần Quốc Thảo, Phường 6, Quận 3
Số ĐT liên lạc:	01233 66 77 88
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Đại Học Ngân Hàng – ĐH KHXH & NV
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	**4.233.410 cổ phần, chiếm 19.31% vốn điều lệ**
- Sở hữu:	**741.121 cổ phần**
- Đại diện:	**3.492.289 cổ phần**

b) **Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

Công ty không thành lập tiểu ban Hội đồng quản trị.

c) **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 08 cuộc họp theo yêu cầu nhiệm vụ SXKD, đã ban hành 06 Nghị quyết phục vụ công tác quản trị của Công ty.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	19/03/NQ-HĐQT	29/01/2019	*V/v: đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết số 18/03/NQ-HĐQT và thông qua một số phương hướng hoạt động trọng tâm quý 1 năm 2019*
02	20/03/NQ-HĐQT	20/03/2019	*Kỳ họp bất thường về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bổ sung chương trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2019.*
03	21/03/NQ-HĐQT	10/10/2019	*Về việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty*
04	22/03/NQ-HĐQT	23/10/2019	*Về việc chi cổ tức đợt 1/2019 và cổ tức từ quỹ đầu tư và phát triển chuyển sang bằng tiền mặt*
05	23/03/NQ-HĐQT	17/12/2019	*Về việc chi cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền mặt*
06	24/03/NQ-HĐQT	31/12/2019	*Về việc miễn nhiệm chức vụ Phó giám đốc công ty đối với ông Hồ Văn Long*

Các văn bản do HĐQT được ban hành kịp thời và dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật, quyết định đúng đắn chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty và hoàn thành các công tác chính sau:

- Thống nhất thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019

- Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 06 tháng 04 năm 2019, giao Giám đốc công ty chuẩn bị văn kiện, và tổ chức Đại hội cổ đông thường niên đúng quy định.

- Thống nhất chi tạm ứng cổ tức lần 2 năm 2018 bằng tiền mặt theo chi tiết sau:

+ Tỷ lệ thực hiện: 20% (01 cổ phiếu nhận được 2.000 đồng)

+ Ngày đăng ký cuối cùng: 28/02/2019

+ Ngày thanh toán cổ tức: 15/03/2019

+ Hình thức chi trả: Tiền mặt

- Thực hiện kiểm toán BCTC năm 2018 và công bố thông tin đúng quy định.

- Thống nhất giao nhiệm vụ cho Giám đốc công ty: Phối hợp Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình xin chủ trương dự án quy hoạch diện tích đất mỏ đá Núi Nhỏ sau khi hết hạn giấy phép khai thác.

- Tập trung công tác xử lý đá cheo leo, chống bụi gây ô nhiễm môi trường khu vực chế biến, đảm bảo công tác an ninh trật tự an toàn lao động.

- Thống nhất thông qua đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Hồng Châu có hiệu lực thực hiện từ ngày 06 tháng 04 năm 2019.

- Bổ sung nội dung bầu cử thành viên Hội đồng quản trị thay thế vào chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Giao cho Giám đốc công ty tổ chức thực hiện trình tự, nội dung bầu cử đúng theo quy định pháp luật.

- Thực hiện các thủ tục pháp lý tiếp tục xin gia hạn giấy phép khai thác tại mỏ đá Núi Nhỏ đến ngày 31/12/2019.

- Chi cổ tức đợt 1/2019 và cổ tức từ quỹ đầu tư và phát triển chuyển sang bằng tiền mặt (mức chi 50% trong đó cổ tức đợt 1/2019 là 21%).

- Bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty đảm bảo thực hiện đúng theo Khoản 1, Điều 18 của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

- Thống nhất miễn nhiệm chức vụ Phó giám đốc công ty đối với ông Hồ Văn Long.

- Hội đồng quản trị luôn kiểm tra và chỉ đạo kịp thời công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc.

- Chỉ đạo Ban điều hành quan tâm chặt chẽ công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, đảm bảo an ninh trật tự khu cực khai thác và chế biến.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: HĐQT thường xuyên theo dõi, giám sát, đôn đốc Ban Giám đốc thực hiện tốt nghị quyết của HĐQT. Chủ tịch HĐQT có ý kiến chỉ đạo kịp thời công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của HĐQT.

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Nhiệm kỳ 3 (2016-2021), Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Công ty không thành lập các tiểu ban trong HĐQT.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Mai Văn Chánh	CT. HĐQT	
2	Đoàn Minh Quang	TV. HĐQT	(TV. HĐQT từ 07/04/2019)
3	Phạm Tuấn kiệt	TV. HĐQT	
4	Nguyễn Văn Chối	TV. HĐQT	
5	Nguyễn Hồng Châu	TV. HĐQT	(Miễn nhiệm TV HĐQT từ 07/04/2019)
6	Lâm Thị Mai	TV. HĐQT	

2. **Ban Kiểm soát**

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

- Ông **Nguyễn Quốc Bình** - Trưởng Ban Kiểm soát

Họ và tên:	**NGUYỄN QUỐC BÌNH**
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	01/01/1978
Nơi sinh:	**Đà Nẵng**
CMND:	281062266 cấp ngày 26/12/2009 tại Bình Dương
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	**Đà Nẵng**
Địa chỉ thường trú:	256/6 Khu phố Châu Thới, phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Số ĐT liên lạc:	(0274) 3751 516
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán kiểm toán
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	không
- Sở hữu:	không
- Đại diện:	không

- Ông **Nguyễn Hữu Tài** – Thành viên ban kiểm soát

Họ và tên:	**NGUYỄN HỮU TÀI**
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	07/03/1977
Nơi sinh:	Biên Hòa - Đồng Nai
CMND:	271292549, cấp ngày 06/11/2008, nơi cấp: ca Đồng Nai
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Biên Hòa, Đồng nai
Địa chỉ thường trú:	A3/15 Phường Tân Vạn, Biên Hòa, Đồng Nai
Số ĐT liên lạc:	(0274).3751515
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	Không
- Sở hữu:	Không
- Đại diện:	Không

- Ông **Hồ Huyền Trang** – Thành viên ban kiểm soát

Họ và tên:	Hồ Huyền Trang
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	06/12/1986
Nơi sinh:	Biên Hòa
CMND	280 870 589, cấp ngày 07/11/2016, nơi cấp: CA Bình Dương
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bình Dương
Địa chỉ thường trú:	256/6 khu phố Châu Thới, P. Bình An, thị xã Dĩ An, Bình Dương
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	(0274).3751516
Trình độ văn hóa:	Đại học
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân tài chính
Số cổ phần sở hữu và đại diện:	không
- Sở hữu:	không
- Đại diện:	không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ và quy chế làm việc giữa Chủ tịch HĐQT với giám đốc, các văn bản ban hành nội bộ phục vụ quản lý điều hành doanh nghiệp.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch và các định mức kinh tế kỹ thuật năm 2019 của công ty.

- Kiểm tra báo cáo tài chính công ty; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán;

- Theo dõi và giám sát việc công bố thông tin theo quy định của UBCK nhà nước.

- Thảo luận với kiểm toán độc lập những vấn đề được nêu trong báo cáo tài chính.

- Qua kết quả làm việc, Ban kiểm soát thông báo với HĐQT và Ban giám đốc công ty những vấn đề còn thiếu sót trong quản lý điều hành, đồng thời đưa ra giải pháp để khắc phục và xử lý những vấn đề còn thiếu sót như: thủ tục nghiệm thu thanh toán, công nợ khách hàng, số liệu kế toán, phân bổ chi phí và tính giá thành sản phẩm, công bố thông tin… Các đề xuất và kiến nghị xử lý đều được HĐQT, Ban giám đốc xem xét giải quyết theo phạm vi quyền hạn của mình được quy định tại Điều lệ công ty. Qua các số

liệu đã được kiểm toán trên BCTC 2018, Ban kiểm soát nhận thấy: Công ty hoạt động có hiệu quả, tình hình tài chính lành mạnh.

3. **Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- **Thù lao:**

+ Chủ tịch HĐQT:	36.527.000 đồng/tháng
+ TV. HĐQT:	18.263.000 đồng/tháng
+ Trưởng Ban kiểm soát:	18.263.000 đồng/tháng
+ TV. Ban kiểm soát:	9.132.000 đồng/tháng
+ Thư ký HĐQT:	3.653.000 đồng/tháng

- **Thưởng:**

+ Chủ tịch HĐQT:	23.735.000 đồng/tháng
+ TV. HĐQT:	11.868.000 đồng/tháng
+ Trưởng Ban kiểm soát:	11.868.000 đồng/tháng
+ TV. Ban kiểm soát:	5.934.000 đồng/tháng

- **Lương Ban giám đốc:**

+ Giám đốc:	27.142.000 đồng/tháng
+ Phó Giám đốc điều hành:	19.285.000 đồng/tháng
+ Phó Giám đốc khai thác:	15.714.000 đồng/tháng
+ Kế toán trưởng:	14.237.000 đồng/tháng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Mai Văn Chánh	Chủ tịch HĐQT	203.065	0,93%			Bán do nhu cầu tài chính cá nhân

c) **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** không có.

d) **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Công ty thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty.

VIII. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Công ty chọn công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam AASCS kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019. Dưới đây là nội dung của Báo cáo kiểm toán:

Số: 337/BCKT/TC/2020/AASCs

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ
Cho năm tài chính 2019 kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Kính gửi: CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ NÚI NHỎ

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 30/3/2020, từ trang 06 đến trang 49, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập, trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác:

Công ty và Công ty CP Vật liệu và Xây dựng Bình Dương là người liên quan của nhau, bên cạnh đó, 02 Công ty cũng là người liên quan của người nội bộ của nhau.

Công ty CP Vật liệu và Xây dựng Bình Dương là nhà phân phối sản phẩm của Công ty. Tổng giá trị, sản phẩm phân phối năm 2019 vượt quá 35% tổng giá trị tài sản ghi trên Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty. Tuy nhiên, giao dịch này chưa được Đại hội đồng Cổ đông của Công ty thông qua theo quy định tại khoản 1 điều 162 Luật Doanh nghiệp và khoản 4, khoản 5 Điều 26 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2020

Thay mặt và đại diện cho	
Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính	
Kế toán và Kiểm toán Phía Nam - AASCs	
Phó Tổng Giám đốc	**Kiểm toán viên**
Lưu Vinh Khoa	**Chu Thế Bình**
Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0166-2018-142-1	Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 1858-2018-142-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Nội dung Báo cáo tài chính đã kiểm toán được đăng tải tại địa chỉ website của công ty: **www.nuinho.vn/www.nuinho.com**.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

M.S.D.N: 3700762471 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ NÚI NHỎ TP. DĨ AN T. BÌNH DƯƠNG

PHẠM TUẤN KIỆT